

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐT & PT ĐIỆN MIỀN TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34 /CT

Nha Trang, ngày 27 tháng 03 năm 2012

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011**

### **I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

#### **1. Những sự kiện quan trọng**

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là Công ty Cổ phần được thành lập trên cơ sở hợp đồng liên doanh giữa Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ), Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ) và Công ty Sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ). Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200519791 (do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 03 tháng 04 năm 2003, từ khi thành lập đến nay công ty đã 4 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và lần thay đổi gần nhất vào ngày 03 tháng 04 năm 2010), Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

#### **Vốn điều lệ:**

Năm 2003, vốn điều lệ của Cty là: **10.000.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ): 4.500 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ): 4 tỷ đồng
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ): 1.5 tỷ đồng

Năm 2004, Công ty tăng vốn điều lệ từ **10 tỷ đồng lên 75 tỷ đồng**.

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ): 33.75 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ): 30 tỷ đồng
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ): 11,25 tỷ đồng

Năm 2007, Công ty tăng vốn điều lệ từ **75 tỷ đồng lên 125 tỷ đồng**.

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 36% vốn điều lệ): 45 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 32% vốn điều lệ): 40 tỷ đồng
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 12% vốn điều lệ): 15 tỷ đồng

- Công ty CP Chứng khoán Sao việt (góp 8% vốn điều lệ): 10 tỷ đồng
- Cổ đông khác (góp 12% vốn điều lệ): 15 tỷ đồng.

Tháng 11/2008 Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà nội chấp thuận về mặt nguyên tắc việc niêm yết 12.500.000 cổ phiếu trên TTGD chứng khoán Hà Nội.

Ngày 05/01/2009 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ĐT và PT Điện Miền Trung
- Mã chứng khoán: SEB
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng chứng khoán đăng ký: 12.500.000 cổ phiếu

Ngày 07/01/2009 Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết 12.500.000 cổ phiếu trên TTGD Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 14/01/2009 Công ty khai trương giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

## **2. Quá trình phát triển**

### 2.1. Ngành nghề kinh doanh

- + Sản xuất kinh doanh điện năng;
- + Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, công trình điện;
- + Kinh doanh bất động sản;
- + Nhà nghỉ có kinh doanh du lịch và văn phòng cho thuê;
- + Lắp đặt các cấu kiện bê tông, kết cấu thép, các thiết bị điện nước;
- + Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng;
- + Khai thác, chế biến và mua bán khoáng sản.

### 2.2. Tình hình hoạt động

- + Thành lập năm 2003; Công ty thực hiện đầu tư dự án đầu tay, dự án thủy điện EaKrông-Rou. Tháng 6/2007 công trình hoàn thành đóng điện, đưa vào vận hành khai thác mang lại hiệu quả cũng như lợi ích cho xã hội. Năm 2011, hoạt động SXKD của Công ty mà hoạt động chính là sản xuất điện tại nhà máy thủy điện EaKrông-Rou với những số liệu cụ thể sau:
- + Doanh thu năm 2011: **109.481.131.980 đồng**
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2011: **33.590.529.469 đồng**

## **3. Định hướng phát triển**

### 3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Kinh doanh có lãi: bao toàn, phát triển được vốn và tài sản của Công ty;
- + Tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Công ty;
- + Vận hành nhà máy thủy điện EaKrông-Rou Tỉnh Khánh Hòa, triển khai đầu tư dự án khu du lịch sinh thái tại Lô 14C Bắc Bán đảo Cam Ranh;
- + Sản xuất và kinh doanh điện năng, cung cấp điện vào hệ thống lưới điện quốc gia, phục vụ nhu cầu điện của các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên,...tạo thu nhập ổn định, lâu dài và giải quyết việc làm cho cán bộ công nhân viên của các Cổ đông sáng lập;
- + Đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh và không ngừng phát triển Công ty ngày một lớn mạnh.

### 3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

#### 3.2.1. Các mục tiêu chủ yếu năm 2012:

- |                         |                      |
|-------------------------|----------------------|
| + Lợi nhuận sau thuế :  | 27.600.000.000 đồng  |
| + Doanh thu :           | 105.700.000.000 đồng |
| + CAGR 2012 (dự kiến) : | 22 %                 |

#### 3.2.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Hiện nay, Công ty đang vận hành ổn định Nhà máy thủy điện EaKrông-Rou mang lại hiệu quả cho Công ty cũng như cho tinh nhà. Trong tương lai, Công ty đang tìm cơ hội đầu tư vào các dự án thủy điện, du lịch, bất động san thuộc khu vực miền trung. Nhằm mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, phát triển Công ty và đáp ứng nhu cầu về năng lượng và đời sống của người dân ngày một nâng cao.

## II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Tiếp theo năm 2010, năm 2011 năm khó khăn của kinh tế thế giới cũng như trong nước, cuộc khung hoảng kinh tế toàn cầu chưa hồi phục và tiếp tục ảnh hưởng sâu sắc đến mọi mặt của đời sống kinh tế, thị trường tài chính tiền tệ chưa ổn định gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh các doanh nghiệp trong mọi thành phần kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện miền Trung. Tuy vậy, được sự ủng hộ của Quý vị cổ đông, Hội đồng quản trị cùng với ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện miền Trung đã nỗ lực hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra:

- + Điện thương phẩm: 152,2 triệu kWh/KH 140 triệu kWh đạt 108.7%
- + Doanh thu: 100.77 tỷ/KH 85,4 tỷ đạt 118%

- + Lợi nhuận sau thuế: 33.59 tỷ/KH 24.2 tỷ đạt 140%
- + Mức chi trả cổ tức năm 2011: 21%.
- Có được thành tích trên là do các nguyên nhân sau:
  - + Tình hình thời tiết khá thuận lợi cho công tác sản xuất điện.
  - + Thiết bị Nhà máy được quản lý vận hành tốt phát huy hiệu quả.
  - + Bộ phận trực tiếp sản xuất đã thực hiện tốt công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, giảm thiểu tối đa thời gian dừng máy nhờ vậy đã khai thác tối đa hiệu suất thiết bị.
  - + Công ty đã tích cực làm việc với các đối tác ngành điện để chuyển hợp đồng mua bán điện nhà máy Ea Krông Rou từ hợp đồng truyền thống sang hợp đồng mua bán điện áp dụng biểu giá chi phí tránh được, do đó giá điện bán bình quân tăng từ 610đ/kwh lên 662đ/kwh tăng 52đ/kwh tương đương 8,5%.

### **III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

#### **1. Báo cáo tình hình tài chính**

##### **• Một số chỉ tiêu tài chính tóm tắt:**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2010	So sánh 2011/2010
1	Tổng giá trị tài sản	344.824.410.223	385.544.506.612	89,44%
2	Doanh thu thuần	100.769.393.466	83.231.062.894	121,07%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	37.851.349.174	26.561.095.921	142,51%
4	Lợi nhuận khác	(2.879.462.502)	30.973.369	
5	Lợi nhuận trước thuế	34.971.886.672	26.592.069.290	131,51%
6	Lợi nhuận sau thuế	33.590.529.469	26.932.531.063	124,72%
7	Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân năm	12.500.000	12.500.000	100,00%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.687	2.155	124,72%

• Các hệ số tài chính, hoạt động SXKD:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2010	Ghi chú
1. Chi tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số TT ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> <u>Nợ ngắn hạn</u>	Lần	1.74	2.17	
2. Chi tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	50,86%	57,78%	
3. Chi tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> <u>Hàng tồn kho bình quân</u>	Vòng	9.90	7.83	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	29.22%	21.59%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + HIS Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	%	33,33% 19,82% 9,74% 37,56%	32,36% 16,54% 6,99% 31,91%	

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010 là: 13.555 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 12.500.000 Cổ phần với mệnh giá 10.000 VNĐ/Cổ phần và tất cả đều là cổ phiếu phổ thông.

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2011, Nhà máy thuỷ điện EaKrông-Rou đã hoạt động ổn định và kinh doanh có hiệu quả.

	Công suất thiết kế năm (kwh)	Thực hiện năm 2011 (kwh)	Tỷ lệ thực hiện/công suất thiết kế (%)
Sản lượng	111.850.000	152.200.722	136,08%

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được: Vận hành nhà máy thủy điện EaKrông-Rou đạt năng suất cao.
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Công ty đang tìm cơ hội đầu tư về thủy điện, du lịch và bất động sản, mở rộng sản xuất kinh doanh và đầu tư vào các lĩnh vực mới phù hợp với vị trí địa lý của khu vực và mang lại hiệu quả cho Công ty.

## IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

## V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

### Đơn vị Kiểm toán:

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

Địa chỉ: 217 Nguyễn Văn Linh, TP Đà Nẵng

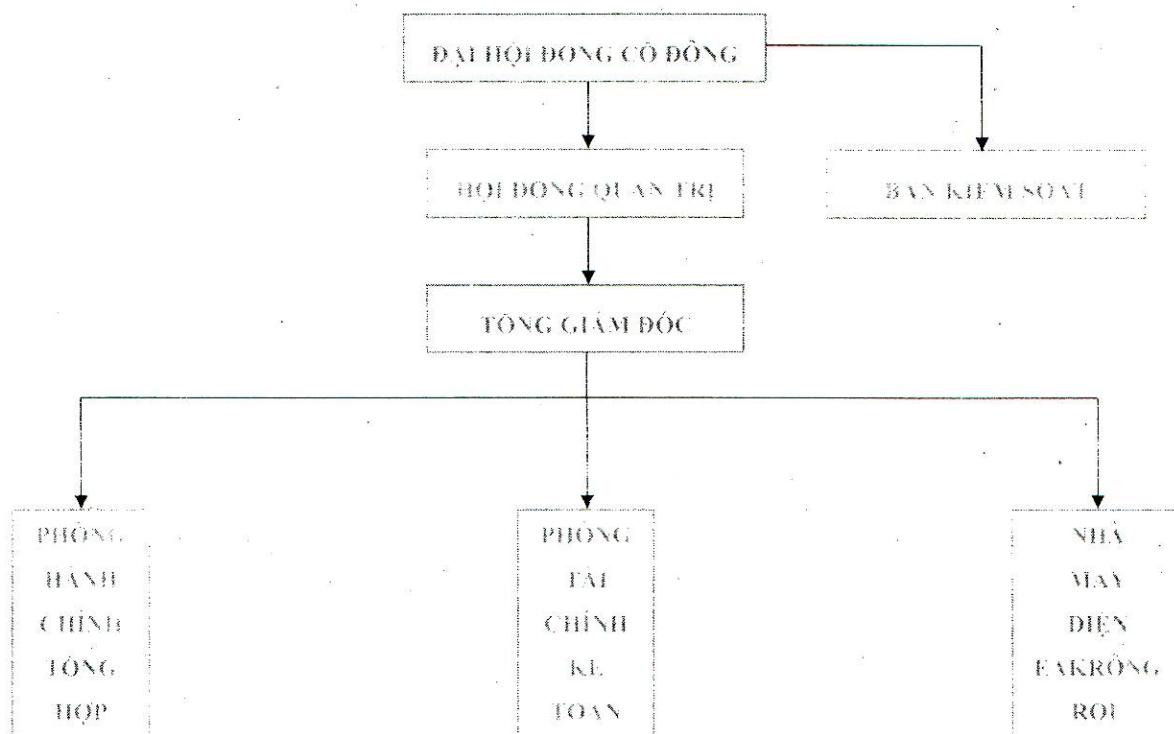
Điện thoại: 84.511.3655886 Fax: 84.511.3655887

Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu thì Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2011 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày bao cáo tài chính.



## VI. Tổ chức và nhân sự

### 1. Cơ cấu tổ chức của công ty



### Phòng Hành chính - Tổng hợp

Phòng Hành chính – Tổng hợp có chức năng quản trị hành chính: quản trị nhân sự, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về chiến lược nhân sự và cách thức điều hành bố trí nhân sự cụ thể cho từng khâu sản xuất nhằm phát huy tối đa khả năng nguồn nhân lực tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Phòng có nhiệm vụ

soạn thảo, trình duyệt các nội qui và qui chế của Công ty; giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên Công ty theo đúng qui định của luật pháp; tổ chức phát động các phong trào thi đua lao động san xuất và văn - thể - mỹ nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên...

Ngoài ra Phòng Hành chính – Tổng hợp còn có chức năng giải quyết công việc về lĩnh vực hợp tác kinh tế của Công ty và có nhiệm vụ chủ yếu: lập hồ sơ thu tục về các dự án đầu tư phát triển; theo dõi, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư; nghiệm thu khối lượng, lập hồ sơ hoàn công thuộc các dự án do Công ty làm chủ đầu tư; Chu trì công tác đấu thầu, chọn thầu hoặc chỉ định thầu tư vấn, thi công xây dựng, cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án do Công ty làm chủ đầu tư; lập hồ sơ thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế của các dự án đầu tư; xây dựng các văn bản quản lý thuộc lĩnh vực quản lý các dự án đầu tư; thực hiện công tác đèn bù và giải phóng mặt bằng trong thi công đối với các dự án do Công ty đầu tư và các công trình mà Công ty ký kết hợp đồng với các chủ đầu tư và các lĩnh vực công tác khác có liên quan; lập kế hoạch công tác hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết kinh tế với các đối tác nước ngoài.

### Phòng Tài chính - Kế toán

Phòng Tài chính - Kế toán có chức năng tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán và hạch toán kinh tế tuân thủ các nguyên tắc kế toán hiện hành; Lập kế hoạch tài chính, đầu tư tài chính ngắn hạn cho Công ty; thực hiện việc thanh toán, thu hồi công nợ kịp thời; tổ chức tự kiểm tra định kỳ về tình hình chấp hành các qui định của Nhà nước, của Công ty về quản lý Tài chính - Tín dụng. Ngoài ra, phòng còn thực hiện nhiệm vụ phân tích các thông tin Kinh tế - Tài chính - Tín dụng, lập báo cáo phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, lập báo cáo công khai tài chính theo đúng qui định của pháp luật.

## 2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

### 2.1 Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Hoài Nam

Họ và tên:	<b>Nguyễn Hoài Nam</b>
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	21/10/1964
Nơi sinh:	Xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc: Kinh  
 Số CMND: 225027684  
 Quê quán: Xã Xuân Thủy, huyện Lê Thủy, tỉnh Quán Bình.  
 Địa chỉ thường trú: Số nhà 222/48, đường Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 058.2471048  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện Kỹ thuật
 

- Từ năm 1990 ÷ 1992: Chuyên viên Kỹ thuật - Sở Điện lực tỉnh Khánh Hòa.
- Từ năm 1992 ÷ 1998: Điều độ viên lưới Điện tinh Khánh Hòa.
- Từ năm 1998 ÷ 2006: Phó Trưởng phòng Điều độ - Sở Điện lực tỉnh Khánh Hòa (nay là Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa).
- Từ tháng 5 năm 2006 đến tháng 12 năm 2006: Phụ trách phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.
- Từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 03 năm 2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.
- Từ tháng 03 năm 2010 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.

Quá trình công tác: Ông Lê Quang Đạo

Chức vụ công tác hiện nay: Tổng Giám đốc Công ty.

Chức vụ công tác hiện nay tại các tổ chức khác:

Tính vi vi phạm pháp luật:

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:

Số cổ phần nắm giữ:

Số cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan:

Thù lao và các lợi ích khác trong Công ty

## 2.2 Kế Toán trưởng – Ông Lê Quang Đạo

Họ và tên:	<b>Lê Quang Đạo</b>
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	27/02/1969

<u>Nơi sinh:</u>	tỉnh Khánh Hòa
<u>Quốc tịch:</u>	Việt Nam
<u>Dân tộc:</u>	Kinh
<u>Số CMND:</u>	220720610
<u>Quê quán:</u>	Xã Diên Hòa, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.
<u>Địa chỉ thường trú:</u>	Số nhà 12, đường Tô Hiến Thành, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
<u>Số điện thoại liên lạc ở cơ quan</u>	058.2471050
<u>Trình độ văn hóa:</u>	12/12
<u>Trình độ chuyên môn:</u>	Cử nhân Tài chính Kế toán.
<u>Quá trình công tác:</u>	<ul style="list-style-type: none"> <li>○ Từ năm 1995 đến 1998: Thanh tra viên - Thanh tra tỉnh Khánh Hòa.</li> <li>○ Từ tháng 09 năm 1998 đến tháng 03 năm 2003: Chuyên viên Ban Quan lý Dự án 22kV - Sở Điện lực Khánh Hòa.</li> <li>○ Từ tháng 03 năm 2003 đến nay: Kế toán Trưởng - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.</li> </ul>
<u>Chức vụ công tác hiện nay:</u>	Kế toán Trưởng Công ty.
<u>Chức vụ công tác hiện nay tại các tổ chức khác:</u>	Không có
<u>Hành vi vi phạm pháp luật:</u>	Không có
<u>Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:</u>	Không có
<u>Số cổ phần nắm giữ:</u>	0
<u>Số cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan:</u>	
<u>Thù lao và các lợi ích khác trong Công ty:</u>	

### **3. Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:**

Theo Quyết định của HĐQT Công ty.

### **4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

57 người, chê độ theo bảng lương Doanh nghiệp Nhà Nước.

### **5. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:**

#### **❖ Hội đồng quản trị:**

• Ông Vi Việt Dũng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 02/08/2007
• Ông Trần Đình Nhân	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 26/03/2010
• Ông Nguyễn Hoài Nam	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 26/03/2010
• Ông Ngô Đức Trung	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 02/08/2007
• Ông Nguyễn Đức	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 02/08/2007

❖ Ban kiểm soát:

• Ông Trịnh Giang Nam	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28/03/2008
• Ông Đinh Thế Giới	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28/03/2008
• Bà Ngô Thị Minh Nguyệt	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28/04/2011

❖ Ban Tổng Giám đốc:

• Ông Nguyễn Hoài Nam	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26/03/2010
• Ông Lê Quang Đạo	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 13/05/2003

## VII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị:

- + Thành viên và cơ cấu của HĐQT: 05 người, trong đó 04 thành viên là thành viên độc lập.
- + HĐQT họp theo định kỳ và đưa ra những nghị quyết để Công ty thực hiện, các nghị quyết của HĐQT đều được triển khai và thực hiện đầy đủ tại Công ty.
- + HĐQT đã đưa ra những định hướng chiến lược lâu dài cho phát triển SXKD của Công ty.

### 2. Ban Kiểm soát:

- + Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty. Ban kiểm soát họp để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của công ty.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT, BKS.

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ năm giữ	Ghi chú
1	Tổng Công ty Sông Đà Đại diện: Ông Vi Việt Dũng Ông Ngô Đức Trung Công ty Điện lực 3	2.050.900 1.300.900 750.000 3.000.000	16,41% 10,41% 6,00% 24,00%	
2	Đại diện: Ông Trần Đình Nhân Ông Nguyễn Hoài Nam	2.000.000 1.000.000	16,00% 8,00%	
3	Cty SXKD và XNK Bình Minh	1.440.300	11,52%	
4	Đại diện: Ông Nguyễn Đức	68.300	0,55%	CT.HĐQT
5	Ông Vi Việt Dũng	5.000	0,04%	UV.HĐQT
6	Ông Nguyễn Hoài Nam	10.000	0,08%	UV.HĐQT
7	Ông Ngô Đức Trung	23.300	0,19%	UV. HĐQT
8	Ông Trịnh Giang Nam	1.000	0,01%	Trưởng BKS
9	Các cổ đông khác	5.901.200	47,21%	
<b>Tổng Cộng</b>		<b>12.500.000</b>	<b>100%</b>	

### 3. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

#### Cổ đông trong nước

Cổ đông lớn là cổ đông sáng lập:

- Tổng Công ty Sông Đà giữ 2.050.900 cổ phần.
- Công ty Điện lực 3 giữ 3.000.000 cổ phần.
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh giữ 1.440.300 cổ phần.

Cổ đông thuê nhân: 5.292.495 cổ phần.

Cổ đông pháp nhân: 701.405 cổ phần.

#### Cổ đông nước ngoài

Cổ đông thuê nhân: 14.900 cổ phần.

Ghi chú: Các số liệu về cổ đông nêu trên được xác định vào thời điểm: ngày 09/03/2012.

Trên đây là nội dung báo cáo thường niên năm 2011. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các nhà đầu tư

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trang 11

*Nguyễn Hoài Nam*